

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Số: 1381/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Thủ Đức, ngày 30 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1041/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2025 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Mai Thị L, sinh năm 1989
Địa chỉ thường trú: 29/40/7/21 đường số D, khu phố B, Phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh
Địa chỉ liên hệ: A B, phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1982
Địa chỉ: 2 đường số D, khu phố B, Phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Mai Thị L và ông Nguyễn Văn Đ.

Giấy chứng nhận kết hôn số 99/2015, quyển 01/2015 ngày 22 tháng 9 năm 2015 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi cấp cho bà Mai Thị L và ông Nguyễn Văn Đ không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Mai A, sinh ngày 23/8/2016 và Nguyễn Mai C, sinh ngày 24/10/2018. Giao con chung tên Nguyễn Mai A cho ông Nguyễn Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung tên Nguyễn Mai C cho bà Mai Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.
- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Mai Thị L tự nguyện nộp nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà L đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0072946 ngày 25/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, trả lại cho bà Mai Thị L 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn dư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Tp.Thủ Đức;
- Chi cục THADS Tp.Thủ Đức;
- UBND xã Phổ Khánh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Thu Hiền